

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP Ở TỈNH QUẢNG BÌNH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

HOÀNG THẾ TRUNG

Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Bình

1. Công tác cải cách tư pháp ở tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn 2015-2020

Công tác tư pháp nói chung và cải cách tư pháp nói riêng luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện. Ngày 2/1/2002, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới. Tiếp đó, ngày 2/6/2005, Bộ Chính trị (khoá X) ban hành Nghị quyết số 49-NQ/TW về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ XHCN, bảo vệ lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân”.

Tổng kết 15 năm thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 84-KL/TW để tiếp tục quán triệt và thực hiện các quan điểm, định hướng cải cách tư pháp đã nêu trong Nghị quyết số 49-NQ/TW; đồng thời đặt ra vấn đề nghiên cứu để trình Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII xem xét, ban hành Nghị quyết về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong 5 năm 2015-

2020, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, cấp ủy, chính quyền, các cơ quan tư pháp, Mặt trận, đoàn thể các cấp ở tỉnh Quảng Bình đã bám sát mục tiêu, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ cải cách tư pháp đề ra trong nghị quyết và các chương trình, kế hoạch của Trung ương để triển khai thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng. Cụ thể:

Tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp được củng cố, kiện toàn, điều chỉnh, sắp xếp lại để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp; chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền ngày càng được xác định rõ hơn. Chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp tiếp tục được nâng lên. Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo thận trọng, khách quan, chính xác, việc đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can do không phạm tội được hạn chế; tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán và hội đồng xét xử giảm dần, đặc biệt là đã khắc phục được triệt để việc oan, sai trong công tác thụ lý, giải quyết án trong giai đoạn trước (năm 2012-2013, cấp tỉnh có 1 vụ truy tố oan và 1 vụ xét xử oan 1 vụ). Mối quan hệ giữa các cơ quan tư pháp, giữa cơ quan tư pháp với tổ chức hỗ trợ tư pháp và giữa các cơ quan tư pháp với các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan nhìn chung chặt chẽ.

Đội ngũ cán bộ trong các cơ quan tư pháp qua thực tiễn hoạt động đã có bước trưởng thành; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp được nâng lên, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp và cán bộ tư pháp cấp huyện.

Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp ngày càng có hiệu quả. Vai trò của luật sư ngày càng được khẳng định, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa.

Cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan tư pháp đã được chú trọng đầu tư, nâng cấp, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác cải cách tư pháp.

Vấn đề trung tâm của cải cách tư pháp, hay nói cách khác mục tiêu mà cải cách tư pháp cần đạt đến là việc thực thi bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người đã thực hiện tốt. Qua khảo sát ở Trại giam Đồng Sơn (Bộ Công an) và Nhà tạm giam, tạm giữ (Công an tỉnh), các phạm nhân và các trường hợp bị tạm giam, tạm giữ đều khẳng định rằng, việc cơ quan bảo vệ pháp luật tiến hành bắt, giữ người; khám xét, thu giữ đồ vật, tài liệu; lấy lời khai, tiến hành hỏi cung; điều kiện cơ sở vật chất nơi giam, giữ cho quá trình giam giữ, cải tạo và việc thực hiện các chế độ của phạm nhân, người đang bị tạm giam, tạm giữ đều đảm bảo các quy định của pháp luật. Riêng đối với các phạm nhân đại đa số cho rằng quyền bào chữa theo quy định của pháp luật đã được thực hiện và thỏa mãn với mức án đang chấp hành vì phù hợp với tội danh phạm tội; đồng tình với quy trình, thủ tục và quyết định của cơ quan chức năng trong việc xét giảm thời gian chấp hành án phạt tù, đặc xá.

Kết quả hoạt động của các cơ quan tư pháp và tổ chức hỗ trợ tư pháp đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường ổn định để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, vẫn còn xảy ra các trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhiều lần, vụ án giải quyết còn kéo dài; có một số bản án bị hủy và cải sửa. Công tác thi hành án dân sự, số án tồn đọng chuyển kỳ sau vẫn còn cao; một số vụ

việc có điều kiện thi hành nhưng chưa tổ chức thi hành dứt điểm, còn để kéo dài; việc tổ chức cưỡng chế thi hành án còn chậm, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức có liên quan và tính nghiêm minh của pháp luật.

Đội ngũ luật sư tuy tăng về số lượng nhưng chất lượng chưa cao, chủ yếu là cán bộ tư pháp nghỉ hưu, chưa thu hút được nhiều luật sư trẻ, được đào tạo bài bản, chính quy về hoạt động tại địa phương; chưa có tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong từng lĩnh vực. Chưa tách bạch rõ ràng giữa hoạt động công chứng và hoạt động chứng thực, giữa quản lý nhà nước và dịch vụ công.

Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân chưa có đổi mới mạnh mẽ trong việc xây dựng cơ chế, hình thức, phương pháp giám sát việc thi hành pháp luật và hoạt động của các cơ quan tư pháp; chưa tổ chức được các cuộc giám sát chuyên đề liên quan đến hoạt động thi hành pháp luật của các cơ quan tư pháp.

Công tác tổng kết thi hành pháp luật và tham gia góp ý vào các đề án, dự thảo văn bản pháp luật của một số ngành, địa phương còn mang tính hình thức, hiệu quả, chất lượng chưa cao. Hình thức thông tin tuyên truyền về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp nhìn chung còn đơn điệu, thiếu linh hoạt, hiệu quả chưa cao.

Cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm hoạt động của các cơ quan tư pháp tuy đã được quan tâm, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của công tác cải cách tư pháp, nhất là trong lĩnh vực xét xử lưu động và giám định tư pháp. Trụ sở một số cơ quan tư pháp các cấp xây dựng đã lâu bị xuống cấp nhưng chưa có kinh phí để cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới; phương tiện làm việc nhìn chung còn thiếu (nhất là ở các đơn vị tư pháp cấp huyện mới thành lập).

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải cách tư pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2012-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ làm công tác tư pháp còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp trong tình hình hiện nay. Tính chủ động trong việc tham mưu, đề xuất cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư pháp của một số cơ quan tư pháp chưa cao. Công tác tổng kết thực tiễn xét xử và hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật của Tòa án nhân dân tối cao một số trường hợp còn chậm. Một số quy định của pháp luật chưa được quy định cụ thể hoặc thiếu thống nhất, thường xuyên sửa đổi, bổ sung gây khó khăn cho việc áp dụng pháp luật và thi hành pháp luật, như: Chưa có cơ chế phân định giữa nguyên tắc độc lập xét xử và giới hạn thẩm quyền giám sát của Hội đồng nhân dân; chưa có biện pháp hoặc chế tài đối với lãnh đạo các cơ quan tư pháp khi không thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của Hội đồng nhân dân qua giám sát; việc phân định, tách bạch rõ giữa công chứng và chứng thực; việc phát triển các tổ chức hành nghề công chứng...

2. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác cải cách tư pháp ở tỉnh Quảng Bình trong tình hình mới

Trên cơ sở đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách tư pháp, về định hướng về công tác cải cách tư pháp trong nhiệm kỳ tới, Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVII khẳng định: “Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của cải cách hoạt động tư pháp. Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét

xử, thi hành án. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tư pháp trên các lĩnh vực. Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của hệ thống cơ quan tư pháp và các tổ chức hỗ trợ tư pháp. Tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ, khả thi để nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả. Thực hiện tốt nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Nâng cao hiệu quả và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực dân sự, đầu tư, kinh doanh, thương mại và bảo vệ người tiêu dùng”. Qua thực tiễn công tác nghiên cứu, tham mưu và tổng hợp kết quả phiếu khảo sát điều tra, để nâng cao chất lượng công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh thời gian tới cần thực hiện một số nhóm giải pháp sau:

2.1. Nhóm giải pháp về sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng

- Giải pháp bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với hoạt động tư pháp, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác cải cách tư pháp

Để thực hiện giải pháp này, các cấp ủy cần xác định đầy đủ, đúng đắn nhiệm vụ, quyền hạn và nội dung, yêu cầu lãnh đạo cần được cụ thể hóa trong nghị quyết, quyết định và các văn bản của cấp ủy các cấp theo Điều 19, Điều lệ Đảng và Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị; nghị quyết, quyết định, kết luận của cấp ủy về chương trình công tác năm, 6 tháng, 3 tháng hoặc họp đột xuất; đồng thời bảo đảm đúng nguyên tắc khách quan, khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân địa phương; phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu của cải cách tư pháp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) của Nhân

dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; góp phần phục vụ các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ngành dọc Trung ương trong cơ cấu lãnh đạo các cơ quan tư pháp vào cấp ủy các cấp; bố trí, điều động, bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và việc bố trí cấp ủy không phải là người địa phương. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với cấp ủy và các cơ quan tư pháp.

- Về nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp các cấp: Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan tư pháp, nhất là công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác tội phạm, việc bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, đảm bảo tính nghiêm minh trong thực thi pháp luật. Trên các cương vị công tác và trách nhiệm được giao, mỗi thành viên Ban Chỉ đạo cần đề cao trách nhiệm, phát huy vai trò cá nhân để thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.

- Về nâng cao vai trò của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh (Ban Nội chính Tỉnh ủy): Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh cần tích cực phát huy, nâng cao vai trò của mình trong việc tham mưu cho cấp ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách tư pháp ở địa phương; thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định theo Quy định số 133-QĐ/TU ngày 22/2/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban Nội chính Tỉnh ủy cần tích cực nghiên cứu, đề xuất xây dựng chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cải cách tư pháp; cụ thể hoá chủ trương, chính

sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách tư pháp phù hợp với địa phương; xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch về công tác cải cách tư pháp báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Định kỳ tiến hành kiểm tra, giám sát, khảo sát việc thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.2. Nhóm giải pháp về tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ và điều kiện phương tiện đảm bảo hoạt động

- Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp theo chủ trương của các cơ quan tư pháp Trung ương: Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp theo đúng kế hoạch, lộ trình của các cơ quan Trung ương, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, gắn với tinh giảm biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội. Đổi mới tổ chức của các cơ quan tư pháp và hoạt động tư pháp hướng tới việc bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi và khả năng tiếp cận công lý của người dân, tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng; bảo đảm tính độc lập của hoạt động xét xử; tăng thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm tính độc lập, khách quan, tuân thủ pháp luật của thẩm phán trong hoạt động tư pháp; đảm bảo nguyên tắc “Thẩm phán, hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”; xác định rõ vị trí “trung tâm” của Tòa án, “trọng tâm” của hoạt động xét xử và “đột phá”

của hoạt động tranh tụng tại phiên tòa trong hoạt động tư pháp; xác định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền của Tòa án trong các giai đoạn tố tụng, nhất là trong giai đoạn điều tra, truy tố, thi hành án để phù hợp với vị trí “trung tâm” của Tòa án.

- Về phát triển các tổ chức hỗ trợ tư pháp: Thực hiện quyết liệt phát triển các tổ chức hỗ trợ tư pháp theo đúng lộ trình để đảm bảo tính cạnh tranh lành mạnh, ý nghĩa và tác dụng của các tổ chức hỗ trợ tư pháp trong theo đúng nghĩa là lĩnh vực hỗ trợ cho công tác tư pháp, bảo đảm cho nền tư pháp Việt Nam minh bạch, hiệu lực, hiệu quả. Riêng đối với thừa phát lại là một chế định mới được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, theo Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định thừa phát lại; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 8/1/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thừa phát lại; Quyết định, Kế hoạch số 472/KH-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh Quảng Bình triển khai thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP về việc phê duyệt Đề án Phát triển Văn phòng thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

- Về xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ: Cần xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp có bản lĩnh chính trị vững vàng, liêm chính, công tâm, giỏi về nghiệp vụ, am hiểu sâu sắc về pháp luật, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; sắp xếp cán bộ hợp lý, tuyển dụng đủ biên chế, tạo nguồn và bổ nhiệm đủ đội ngũ điều tra viên, kiểm sát viên, chấp hành viên, thẩm phán, cán bộ hỗ trợ tư pháp. Chăm lo công tác quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng cán bộ, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý đội

ngũ cán bộ, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong thi hành công vụ, góp phần phòng ngừa tình trạng vi phạm pháp luật trong các cơ quan bảo vệ pháp luật. Tiếp tục xây dựng, phát triển đội ngũ luật sư, công chứng viên, đầu giá viên, giám định viên, trợ giúp viên pháp lý... có đủ phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Tạo điều kiện thuận lợi để luật sư tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật; khuyến khích luật sư tham gia trợ giúp pháp lý, góp phần bảo đảm nguyên tắc tranh tụng trong xét xử.

Cần tập trung củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ tư pháp theo hướng tiêu chuẩn hóa và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, phẩm chất đạo đức đối với các chức danh điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán; quy chế hóa đầy đủ các khâu trong công tác cán bộ, từ việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, sử dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật... đối với điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán và đổi mới cơ chế bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tư pháp, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong công tác cán bộ;...

- Về bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, chế độ, chính sách và kinh phí phục vụ hoạt động tư pháp: Quan tâm cân đối ngân sách để dành một lượng nhất định phục vụ công tác cải cách tư pháp, đặc biệt là trong thời đại 4.0 hiện nay, để đấu tranh với loại tội phạm công nghệ cao, cần đảm bảo cơ sở vật chất, tối thiểu phải trang bị đủ máy móc, các phương tiện làm việc, công cụ hỗ trợ công tác, nhất là trong lĩnh vực giám định tư pháp, điều tra và tổ chức xét xử trực tuyến. Ngoài ra, quan tâm cải thiện từng bước chính sách khen thưởng, vinh danh kịp thời các cán bộ có chức danh tư pháp khi đạt được thành

tích cao, hoặc có quá trình công hiến.

- *Về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tư pháp:* Các cơ quan tư pháp cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin với các hoạt động như: số hóa các thông tin, tài liệu để xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia theo từng lĩnh vực; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin ngay từ trong chỉ đạo, điều hành công tác, xử lý, trao đổi giải quyết công việc trên môi trường mạng. Các hoạt động này góp phần xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ, hướng tới sự hài lòng của tổ chức và công dân. Đặc biệt là với hoạt động xét xử trực tuyến, đây là biểu hiện cụ thể của xét xử trực tiếp với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và đảm bảo yêu cầu tuân theo pháp luật của phiên tòa.

2.3. Nhóm giải pháp về sự phối hợp trong hoạt động cải cách tư pháp

- *Về tăng cường trách nhiệm của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án:* Là các cơ quan có vai trò quyết định trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Thi hành án Dân sự tỉnh cần tăng cường trách nhiệm để đảm bảo các hoạt động tư pháp đúng quy định pháp luật, không xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm, giữ gìn công lý, bảo vệ sự tôn nghiêm của pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt quy định hợp liên ngành đề bàn, xác định án trọng điểm và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết án trọng điểm theo Thông tư liên ngành số 01/TTLN ngày 15/1/1994; Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố số 01/2018/QCLN giữa Viện Kiểm sát - Công an - Bộ đội Biên phòng - Cục Hải quan - Sở Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.

- *Về thực hiện đúng quy định về giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và Nhân dân đối với hoạt động tư pháp:* Tăng cường hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp và lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; chú trọng giám sát việc chấp hành pháp luật trong hoạt động đấu giá, công chứng, luật sư; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tư pháp. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan tư pháp trong việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp. Thực hiện tốt hoạt động tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

- *Về mở rộng hợp tác quốc tế về tư pháp, nhất là đối với các tỉnh thuộc Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Đông Bắc Thái Lan:* Tranh thủ thêm sự quan tâm của Chính phủ, các bộ, ngành có liên quan tạo điều kiện để Quảng Bình được tham gia các chương trình, dự án; các hoạt động hội nghị, hội thảo, tọa đàm hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp do Chính phủ, các bộ, ngành ký kết, chủ trì thực hiện, nhất là các chương trình, dự án về xây dựng pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng về pháp luật. Trước mắt, khi chưa tiến hành được các hợp tác về cải cách tư pháp, cần duy trì và phát triển các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực tư pháp nói chung, nhất là các hoạt động thăm, làm việc, ký kết các biên bản ghi nhớ với các tỉnh của nước bạn Lào trên tinh thần chu đáo, trọng thị ■